BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

VietLabs
Your Trusted Partner

VALAS 160

Số/ *No.*: VLAB0-260721-010/1

Ngày phát hành/ *Issue date* : 31/07/2026
Trang/ *Page* : 1/3

Tên khách hàng/ *Company*(1):	**HỘ KINH DOANH TRÀ THẢO MỘC - CAM LỒ VƯƠNG**
Địa chỉ/ *Address*(1):	Thôn 5, xã Đạ Tẻh 2, tỉnh Lâm Đồng
Ngày nhận mẫu/ *Date of sample receipt*:	21/07/2026
Thời gian thử nghiệm/ *Testing period*:	21/07/2026 đến 30/07/2026
Tên mẫu/ *Sample Name*(1):	**Trà thảo mộc dâu tằm mâm xôi**
Mô tả mẫu/ *Sample description*:	Mẫu chứa trong túi zip bạc/ *Samples in silver zipper pouch bags*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ *TEST RESULTS*
[Xem trang kế/ *See next page (s)*]

Ghi chú/ *Notes*:
(1) Thông tin do khách hàng cung cấp/ (1) *Information provided by client.*
(a) Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (a) *Parameter is accredited to ISO/IEC 17025:2017.*
(b) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật/ (b) *Parameter is designated by the Department of Crop Production and Plant Protection.*
(c) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn nuôi và Thú y/ (c) *Parameter is designated by the Department of Livestock Production and Veterinary.*
(d) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường/ (d) *Parameter is designated by the National Authority for Agro-Forestry-Fishery Quality, Processing and Market Development.*
(e) Chỉ tiêu được chỉ định của Bộ Công thương/ (e) *Parameter is designated by the Ministry of Industry and Trade.*
(s) Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ (s) *Parameter was performed by the subcontractor.*
Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử/ *The test results are valid only on submitted sample.*
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ *Limit of quantification.*
- KPH/ *ND*: Không phát hiện/ *Not detected.*
- Thời gian lưu mẫu 07 ngày kể từ ngày trả kết quả/ *Sample storage time: 07 days from the date of result issuance.*

Tất cả các chỉ tiêu (ngoại trừ chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ) được thực hiện bởi Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghệ VietLabs – Trung tâm phân tích/ *All parameters (except subcontracted items) were performed by the Branch of VietLabs Technology JSC – Analysis Center.*

Báo cáo thử nghiệm này là một thể thống nhất, không được sao chép một phần báo cáo này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của VietLabs/ *Test Report is a unified whole, no part of this test report may be reproduced without the written consent of VietLabs.*

Phụ trách phòng thử nghiệm
Officer in charge of Laboratory

Phạm Lê Tiến Khánh

Tổng giám đốc
General Director

Nguyễn Quốc Toàn

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/*Testing Center*

Ho Chi Minh	Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh *62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City*
Can Tho	Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ *LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City*
Bac Lieu	Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau *479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province*
Ca Mau	Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau *214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province*

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

VALAS 160

Số/ *No.*: VLAB0-260721-010/1

Ngày phát hành/ *Issue date* : 31/07/2026
Trang/ *Page* : 2/3

Kết quả/ *result*

TT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter*	Phương pháp phân tích *Test method*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result*	LOQ
1.	Định lượng Tổng vi sinh vật hiếu khí/ *Enumeration of aerobic microorganism*	ISO 4833-1:2013/ Amd.1:2022(a)	CFU/g	$8,9 \times 10^4$	-
2.	Định lượng Coliforms/ *Enumeration of Colifoms*	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)(a)	CFU/g	<10	-
3.	Định lượng nấm mốc/ *Enumeration of moulds*	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)(a)	CFU/g	$1,8 \times 10^2$	-
4.	Định lượng nấm men/ *Enumeration of yeasts*	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)(a)	CFU/g	<10	-
5.	Phát hiện *Salmonella* spp./ *Detection of Salmonella spp.*	ISO 6579-1:2017/ Amd 1:2020(a)	/25g	KPH/ND	-
6.	Hàm lượng tro không tan trong axit clohidric/ *Insoluble ash in hydrochloric acid*	TCVN 5612:2007(a)	%	0,57	-
7.	Hàm lượng tro tổng/ *Total crude ash content*	TCVN 5611:2007(a)	%	7,05	-
8.	Hao hụt khối lượng ở 103°C/ *Loss in mass at 103°C*	TCVN 5613:2007(a)	%	9,71	-
9.	Năng lượng/ *Calories*	VLAB-CH-TP-140	Kcal/100g	155	-
10.	Hàm lượng Protein (Nx6,25)/ *Total protein (Nx6,25) content*	TCVN 10034:2013(a)	g/100g	12,4	-
11.	Hàm lượng Carbohydrat/ *Carbohydrate content(#)*	VLAB-CH-TP-140	g/100g	19,1	-
12.	Hàm lượng Béo tổng/ *Total fat content*	VLAB-CH-TP-106(a)	g/100g	3,24	-
13.	Hàm lượng Natri (Na)/ *Sodium (Na) content*	VLAB-CH-TP-204 (Ref. AOAC 969.23)(a)	mg/100g	34,0	-
14.	Hàm lượng Asen (As)/ *Arsenic (As) content*	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,03

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/*Testing Center*

Ho Chi Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City

Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City

Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province

Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

Số/ *No.*: VLAB0-260721-010/1

Ngày phát hành/ *Issue date* : 31/07/2026
Trang/ *Page* : 3/3

TT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter*	Phương pháp phân tích *Test method*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result*	LOQ
15.	Hàm lượng Chì (Pb)/ *Lead (Pb) content*	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,05
16.	Hàm lượng Cadimi (Cd)/ *Cadmium (Cd) content*	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,015
17.	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)/ *Mercury (Hg) content*	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,02
18.	Permethrin-cis-trans	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
19.	Fenitrothion	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
20.	Chlorpyrifos-methyl	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
21.	Flucythrinate	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
22.	Methidathion	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
23.	Cypermethrin	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
24.	Propargite	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)	mg/kg	KPH/ND	0,01
25.	Aflatoxin tổng số/ *Total Aflatoxins*	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	2

Ghi chú/ *Remark(s)*:

(#) Hàm lượng carbohydrate (không bao gồm xơ).

Đối với phương pháp thử nghiệm vi sinh – kỹ thuật đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, kết quả không phát hiện khuẩn lạc được báo cáo kết quả <10 CFU/g./ *For the microbiological testing method – pour-plate technique with a dilution factor of 10, result of not detected colonies is reported as <10 CFU/g.*

[Kết thúc báo cáo/ *End of report*]

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/*Testing Center*
Ho Chi Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City
Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province
Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

VietLabs
Your Trusted Partner

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/*Testing Center*

Ho Chi Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City

Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City

Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province

Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province